BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2987 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam trong ngành Giáo dục

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12/7/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam trong ngành Giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- PTTgCP Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- PTTgCP Lê Tiến Châu (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để p/h);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ (để th/h);
- Các sở GDĐT; các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (để th/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ HSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quyên Thanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam trong ngành Giáo dục

(*Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp của ngành Giáo dục nhằm thực hiện hiệu quả, thiết thực, khả thi các nội dung được được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 02/7/2026 ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam (sau đây gọi là Quyết định số 1189/QĐ-TTg).

- Hướng dẫn tích hợp, lồng ghép giáo dục hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam vào chương trình, tài liệu và hoạt động giáo dục phù hợp trong thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; gắn giáo dục nhận thức với thực hành, hình thành phẩm chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và trách nhiệm của người học.

- Tạo chuyển biến căn bản, sâu sắc và đồng bộ trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học về vị trí, tầm quan trọng cốt lõi của các hệ giá trị; gắn kết chặt chẽ với việc xây dựng văn hóa học đường, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và nhân văn, nhằm bồi dưỡng thế hệ trẻ phát triển toàn diện, giàu nhân cách, bản lĩnh và khát vọng cống hiến trong thời kỳ phát triển mới của dân tộc.

2. Yêu cầu

- Đúng thẩm quyền, không chồng chéo: Bám sát Quyết định số 1189/QĐ-TTg và chức năng, nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kế thừa, lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ đang triển khai, không phát sinh thủ tục, hồ sơ hành chính và hoạt động hình thức không cần thiết.

- Phù hợp, thiết thực và khả thi: Nội dung giáo dục các hệ giá trị phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo, đối tượng người học và điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục; bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả.

- Gắn tuyên truyền với giáo dục, nhận thức với thực hành: Thực hiện tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, linh hoạt thông qua các hoạt động giáo dục; đồng thời tổ chức cho người học thực hành, trải nghiệm và thể hiện các giá trị trong học tập, rèn luyện và đời sống.

- Rõ trách nhiệm, sản phẩm và kết quả: Xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm, thời gian thực hiện; gắn triển khai với theo dõi, đánh giá, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Quán triệt, tuyên truyền, giáo dục và lan tỏa các hệ giá trị trong ngành Giáo dục

Quán triệt nội hàm, ý nghĩa và yêu cầu thực hành các hệ giá trị; chuyển trọng tâm từ nhận thức sang hành vi; lan tỏa truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, tinh thần yêu nước, đoàn kết, nhân ái, trung thực, trách nhiệm, tự cường, sáng tạo và khát vọng cống hiến; phát hiện, biểu dương và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, mô hình hiệu quả.

2. Hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về các hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong chương trình, tài liệu và các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo

Rà soát, hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong chương trình, môn học, hoạt động giáo dục và tài liệu giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo; bảo đảm kế thừa nội dung hiện có, tránh trùng lặp và không làm tăng tải cơ học; không phát sinh môn học, hoạt động giáo dục.

3. Giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử; giáo dục nghệ thuật, di sản và xây dựng môi trường văn hóa học đường

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; triển khai nghiêm túc, thực chất, hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử trong trường học; nhân rộng các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa học đường hiệu quả; phát huy vai trò nhà trường trong hình thành nhân cách và phẩm chất người học.

Lồng ghép giáo dục giá trị lịch sử, văn hóa dân tộc, giáo dục di sản, nghệ thuật, văn hóa đọc vào các hoạt động giáo dục. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại các thiết chế văn hóa.

4. Phối hợp hiệu quả giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong định hình, thực hành các hệ giá trị cho học sinh, sinh viên

Xác định gia đình là gốc, nhà trường là nền tảng, xã hội là môi trường thực hành; quan tâm người học ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế, bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng.

Phối hợp nhà trường, gia đình, các tổ chức chính trị xã hội tổ chức các hoạt động, sân chơi, hội thi tìm hiểu, thực hành, trải nghiệm về truyền thống văn hóa dân tộc, sáng tạo nghệ thuật, trải nghiệm thực tế tại các di tích lịch sử, các thiết chế văn hóa, xây dựng văn hóa học đường để định hình, thực hành các hệ giá trị cho học sinh, sinh viên.

5. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để giáo dục và thực hành các hệ giá trị

Ứng dụng khoa học, công nghệ trong đổi mới phương thức giáo dục; số hóa nội dung giáo dục các hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, tăng cơ hội trải nghiệm, thực hành cho người học.

Nghiên cứu, phát triển học liệu số; ứng dụng AI phù hợp; giáo dục văn hóa số, đạo đức số, nhận thức về kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và trách nhiệm khi sử dụng công nghệ, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền; phát triển cho học sinh, sinh viên kỹ năng nhận diện, sàng lọc, đấu tranh ngăn chặn các thông tin xấu độc, tin giả, văn hóa phẩm độc hại và các yếu tố ngoại lai phản cảm, lệch chuẩn trên không gian mạng.

6. Hợp tác quốc tế và giáo dục, lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam

Phối hợp giới thiệu các giá trị văn hóa, con người Việt Nam cho người học nước ngoài tại Việt Nam; hỗ trợ người học Việt Nam ở nước ngoài tiếp cận và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam; trao đổi kinh nghiệm quốc tế về giáo dục giá trị, văn hóa học đường và giáo dục di sản.

7. Đánh giá, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và thi đua, khen thưởng

Xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá kết quả, trọng tâm là sự chuyển biến về nhận thức, hành vi và môi trường giáo dục; kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh; sơ kết, tổng kết và kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng mô hình hiệu quả theo thẩm quyền.

III. DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hoàn thiện thể chế, chỉ đạo điều hành

1.1. Tổ chức triển khai Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Quyết định số 1189/QĐ-TTg trong ngành Giáo dục

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức quán triệt, triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các đơn vị, cơ sở giáo dục; bảo đảm thống nhất, đồng bộ và đúng tiến độ.

b) Sản phẩm: Kế hoạch triển khai Quyết định số 1189/QĐ-TTg của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai theo chức năng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; các sở giáo dục và đào tạo; cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

1.2. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên Việt Nam phù hợp với hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, cụ thể hóa nội dung giáo dục, rèn luyện và thực hành các hệ giá trị phù hợp với học sinh, sinh viên; gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và trách nhiệm của người học.

b) Sản phẩm: Nội dung, hướng dẫn thực hiện hệ giá trị, chuẩn mực đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên; tài liệu hướng dẫn và các sản phẩm hỗ trợ triển khai.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Giáo dục mầm non; Vụ Giáo dục phổ thông; Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và cập nhật hằng năm.

1.3. Xây dựng và ban hành Bộ chỉ số đánh giá môi trường văn hóa học đường lành mạnh, an toàn, thân thiện

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng bộ chỉ số làm căn cứ theo dõi, đánh giá thực trạng và mức độ cải thiện môi trường văn hóa học đường; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ sở giáo dục.

b) Sản phẩm: Bộ chỉ số đánh giá môi trường văn hóa học đường; hướng dẫn sử dụng và báo cáo kết quả đánh giá.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Giáo dục mầm non; Vụ Giáo dục phổ thông; Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và cập nhật hằng năm.

1.4. Rà soát các quy định hiện hành về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; đánh giá sự phù hợp, những nội dung cần cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; đề xuất phương án hoàn thiện theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và phù hợp với yêu cầu xây dựng văn hóa học đường

a) Nội dung thực hiện: Rà soát các quy định hiện hành, trong đó có quy định về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; đánh giá sự phù hợp, những nội dung cần cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; đề xuất phương án hoàn thiện theo thẩm quyền, không tạo thêm một bộ quy tắc ứng xử riêng nếu không cần thiết.

b) Sản phẩm: Báo cáo rà soát, đánh giá và đề xuất phương án hoàn thiện; văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành theo thẩm quyền khi đủ điều kiện.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế; Vụ Giáo dục mầm non; Vụ Giáo dục phổ thông; Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và cập nhật theo yêu cầu thực tiễn.

1.5. Rà soát, hướng dẫn việc vận dụng các tiêu chí thực hành hệ giá trị trong quy chế làm việc, tiêu chuẩn bình xét thi đua, khen thưởng, vinh danh học sinh, sinh viên và nhà giáo tiêu biểu

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, hướng dẫn việc vận dụng các tiêu chí thực hành hệ giá trị trong quy chế làm việc, tiêu chuẩn bình xét thi đua, khen thưởng, vinh danh, bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý cán bộ, công chức, viên chức và công tác thi đua, khen thưởng.

b) Sản phẩm: Hướng dẫn thực hiện; nội dung rà soát, cập nhật trong quy chế, tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng, vinh danh theo thẩm quyền.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Học sinh, sinh viên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và cập nhật hằng năm.

2. Quán triệt, tuyên truyền và giáo dục các hệ giá trị

2.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về nội hàm, ý nghĩa và yêu cầu thực hành các hệ giá trị trong hoạt động giáo dục

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về các hệ giá trị thông qua sinh hoạt công dân - học sinh, sinh viên; sinh hoạt lớp; Đoàn - Hội - Đội; hoạt động trải nghiệm; sinh hoạt chuyên môn và các hoạt động giáo dục phù hợp.

b) Sản phẩm: Kế hoạch, đợt tuyên truyền, giáo dục; nội dung sinh hoạt, chuyên đề và các sản phẩm giáo dục phù hợp.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Báo Giáo dục và Thời đại; các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; các cơ sở giáo dục.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

2.2. Xây dựng thông điệp, chuyên đề, infographic, video, podcast, bài viết, sản phẩm đa phương tiện về các hệ giá trị; giới thiệu gương điển hình, mô hình tốt, cách làm hay

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng, lựa chọn và phát hành các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng giới thiệu gương người tốt, việc tốt, mô hình hiệu quả và cách làm hay trong thực hành các hệ giá trị.

b) Sản phẩm: Thông điệp, chuyên đề, infographic, video, podcast, bài viết, sản phẩm đa phương tiện; bộ sưu tập gương điển hình, mô hình tốt, cách làm hay.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Báo Giáo dục và Thời đại; các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

2.3. Đẩy mạnh truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và nền tảng số của ngành; chủ động định hướng thông tin tích cực, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức các đợt truyền thông trên các nền tảng của ngành; chủ động cung cấp, định hướng và lan tỏa thông tin tích cực về các hệ giá trị, gương điển hình, mô hình hiệu quả và hoạt động giáo dục.

b) Sản phẩm: Các đợt truyền thông trên nền tảng của ngành; báo cáo tổng hợp kết quả truyền thông, giáo dục hằng năm.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Báo Giáo dục và Thời đại; các đơn vị quản lý nền tảng số và các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

3. Hợp tác quốc tế và giáo dục, lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam

3.1. Xây dựng nội dung, tài liệu giới thiệu hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam cho học sinh, sinh viên nước ngoài tại Việt Nam

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng, lựa chọn nội dung và tài liệu phù hợp để giới thiệu văn hóa, con người Việt Nam, các hệ giá trị và chuẩn mực liên quan cho người học nước ngoài tại Việt Nam, bảo đảm tôn trọng khác biệt văn hóa và phù hợp với môi trường giáo dục.

b) Sản phẩm: Nội dung, tài liệu giới thiệu giá trị văn hóa Việt Nam; tài liệu số cung cấp cho các đầu mối, cơ sở giáo dục có người học nước ngoài.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Hợp tác quốc tế; các đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

3.2. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giao lưu và kết nối, hỗ trợ học sinh, sinh viên Việt Nam đang học tập, nghiên cứu ở nước ngoài tiếp cận, thực hành và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, giao lưu, kết nối và trải nghiệm văn hóa; hỗ trợ người học Việt Nam ở nước ngoài tiếp cận, thực hành và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam.

b) Sản phẩm: Các hoạt động giao lưu, trải nghiệm, kết nối cộng đồng; nội dung truyền thông và tài liệu số phục vụ người học Việt Nam ở nước ngoài.

c) Đơn vị chủ trì: Cục Hợp tác quốc tế.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Học sinh, sinh viên; các đơn vị liên quan; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; hội sinh viên và tổ chức liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

3.3. Hợp tác và trao đổi kinh nghiệm quốc tế về giáo dục giá trị, văn hóa học đường, văn hóa số, đạo đức số và giáo dục di sản

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức, tham gia các hoạt động hợp tác, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về giáo dục giá trị, văn hóa học đường, văn hóa số, đạo đức số và giáo dục di sản; lựa chọn kinh nghiệm phù hợp để tham khảo, vận dụng trong ngành Giáo dục.

b) Sản phẩm: Các hoạt động hợp tác, trao đổi kinh nghiệm; báo cáo, tài liệu chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất vận dụng phù hợp.

c) Đơn vị chủ trì: Cục Hợp tác quốc tế.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Học sinh, sinh viên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

4. Tích hợp, lồng ghép các hệ giá trị vào chương trình, tài liệu và hoạt động giáo dục

4.1. Biên soạn tài liệu hướng dẫn tích hợp, lồng ghép các hệ giá trị, chuẩn

mực đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong chương trình, tài liệu và hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo

a) Nội dung thực hiện: Rà soát, hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục các hệ giá trị trong chương trình, tài liệu và hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo; kế thừa nội dung hiện có, tránh trùng lặp, không làm phát sinh môn học hoặc hoạt động giáo dục riêng.

b) Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn tích hợp, lồng ghép các hệ giá trị trong chương trình, tài liệu và hoạt động giáo dục; nội dung hướng dẫn theo cấp học, trình độ đào tạo.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Giáo dục mầm non; Vụ Giáo dục phổ thông; Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Học sinh, sinh viên; Vụ Pháp chế; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

4.2. Hướng dẫn giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản, giáo dục thẩm mỹ, văn hóa đọc thông qua các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và sinh hoạt phù hợp

a) Nội dung thực hiện: Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản, giáo dục thẩm mỹ, văn hóa đọc, trò chơi dân gian, tạo hình, không gian văn hóa và các hoạt động sinh hoạt, vui chơi phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

b) Sản phẩm: Khung nội dung, tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục nghệ thuật, di sản, thẩm mỹ, văn hóa đọc và trải nghiệm.

c) Đơn vị chủ trì: Các Vụ Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông, Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Học sinh, sinh viên; các đơn vị liên quan; các thiết chế văn hóa, chuyên gia.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

4.3. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và rèn luyện về văn hóa kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần đổi mới sáng tạo, tác phong công nghiệp và ý thức kỷ luật cho học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học

a) Nội dung thực hiện: Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và rèn luyện về văn hóa kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần đổi mới sáng tạo, tác phong công nghiệp và ý thức kỷ luật; không đặt ra yêu cầu xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo hoặc chuẩn đầu ra nghề nghiệp.

b) Sản phẩm: Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục, trải nghiệm và rèn luyện về văn hóa kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và ý thức kỷ luật phù hợp với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

5. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục và thực hành các hệ giá trị

5.1. Biên soạn tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn về sử dụng AI, VR/AR, dữ liệu và công nghệ số như phương tiện hỗ trợ sáng tạo sản phẩm, học liệu và tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, thực hành các hệ giá trị

a) Nội dung thực hiện: Khai thác AI, VR/AR, dữ liệu và công nghệ số như phương tiện hỗ trợ hoạt động giáo dục, trải nghiệm, sáng tạo sản phẩm và thực hành các hệ giá trị; ưu tiên giải pháp phù hợp, an toàn, thiết thực, không hình thành một chương trình chuyển đổi số riêng.

b) Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn sử dụng công nghệ phục vụ giáo dục và thực hành các hệ giá trị; các hoạt động hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm áp dụng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Vụ Giáo dục mầm non; Vụ Giáo dục phổ thông; Vụ Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ giáo dục và đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

5.2. Xây dựng nội dung, tài liệu và tổ chức giáo dục, tuyên truyền về văn hóa số, đạo đức số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền và trách nhiệm xã hội khi sử dụng AI/VR/AR; chú trọng khả năng nhận diện thông tin sai lệch, nội dung độc hại và hành vi lệch chuẩn trên mạng cho học sinh, sinh viên

a) Nội dung thực hiện: Giáo dục người học về văn hóa số, đạo đức số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền và trách nhiệm xã hội; nâng cao khả năng nhận diện, sàng lọc thông tin sai lệch, nội dung độc hại và hành vi lệch chuẩn trên không gian mạng.

b) Sản phẩm: Nội dung, tài liệu, học liệu về văn hóa số, đạo đức số và trách nhiệm khi sử dụng công nghệ; các hoạt động giáo dục, tuyên truyền phù hợp.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các Vụ Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông, Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

5.3. Rà soát, tích hợp, khai thác và bổ sung kho học liệu số, công cụ số và nội dung trải nghiệm số hiện có về lịch sử, văn hóa, di sản; khuyến khích học sinh, sinh viên sáng tạo và chia sẻ nội dung số tích cực về các hệ giá trị

a) Nội dung thực hiện: Rà soát các kho học liệu, công cụ và nội dung số

hiện có; tích hợp, khai thác và chỉ bổ sung những nội dung còn thiếu; khuyến khích người học sáng tạo, chia sẻ sản phẩm số tích cực về lịch sử, văn hóa, di sản và các hệ giá trị.

b) Sản phẩm: Kho học liệu số, công cụ số và nội dung trải nghiệm số được rà soát, tích hợp, khai thác và bổ sung; sản phẩm số tích cực của học sinh, sinh viên.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các đơn vị liên quan; chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ giáo dục.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

5.4. Nghiên cứu, thử nghiệm các mô hình ứng dụng VR/AR/AI trong giáo dục di sản, bảo tàng, thư viện, không gian văn hóa và trên nền tảng số dùng chung; đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng

a) Nội dung thực hiện: Nghiên cứu, thử nghiệm có chọn lọc các mô hình ứng dụng công nghệ để tăng cơ hội trải nghiệm, thực hành và sáng tạo; đánh giá hiệu quả, tính an toàn và khả năng áp dụng trước khi nhân rộng.

b) Sản phẩm: Mô hình thử nghiệm; báo cáo đánh giá hiệu quả mô hình AI/VR/AR và đề xuất nhân rộng khi phù hợp.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các đơn vị liên quan; chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ giáo dục.

đ) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

6. Vận dụng các hệ giá trị xây dựng môi trường văn hóa học đường và tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, di sản, đọc sách và trải nghiệm

6.1. Tiếp tục thực hiện, đánh giá và cải thiện môi trường văn hóa học đường lành mạnh, an toàn, thân thiện, nhân văn, giàu bản sắc; vận dụng các hệ giá trị trong thực hiện văn hóa ứng xử, các hoạt động giáo dục và đời sống học đường

a) Nội dung thực hiện: Tiếp tục triển khai các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa học đường; vận dụng các hệ giá trị trong văn hóa ứng xử, hoạt động giáo dục và đời sống học đường; đánh giá kết quả, xác định nội dung cần cải thiện và nhân rộng cách làm hiệu quả.

b) Sản phẩm: Mô hình, cách làm hiệu quả về xây dựng môi trường văn hóa học đường; báo cáo đánh giá, đề xuất cải thiện và nhân rộng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các Vụ Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông, Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2027.

6.2. Tổ chức và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật, giáo dục thẩm mỹ, văn hóa đọc, giáo dục di sản và trải nghiệm; tạo cơ hội để người học chủ động tham gia sáng tạo, thực hành và lan tỏa các giá trị phù hợp

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật, giáo dục thẩm mỹ, văn hóa đọc, giáo dục di sản và trải nghiệm; tạo cơ hội để người học chủ động tham gia sáng tạo, thực hành và lan tỏa các giá trị.

b) Sản phẩm: Mô hình, chương trình và hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật, di sản, văn hóa đọc và trải nghiệm được tổ chức, đánh giá.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các Vụ Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông, Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2027.

6.3. Phối hợp với bảo tàng, di tích, thư viện, nhà hát, thiết chế văn hóa, nghệ sĩ, nghệ nhân và các lực lượng liên quan để tổ chức, đánh giá và nhân rộng các hoạt động trải nghiệm, thực hành và sáng tạo văn hóa phù hợp với người học

a) Nội dung thực hiện: Phối hợp huy động các thiết chế văn hóa, nghệ sĩ, nghệ nhân và lực lượng liên quan tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, sáng tạo; đánh giá hiệu quả và lựa chọn mô hình phù hợp để nhân rộng.

b) Sản phẩm: Mô hình hoạt động trải nghiệm, thực hành và sáng tạo văn hóa được đánh giá; báo cáo kết quả và đề xuất nhân rộng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các Vụ Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông, Giáo dục đại học; Cục Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; bảo tàng, di tích, thư viện, nhà hát, thiết chế văn hóa, nghệ sĩ, nghệ nhân và các đơn vị liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2027.

6.4. Phát triển không gian đọc, không gian sáng tạo văn hóa và các hoạt động gắn việc đọc, trải nghiệm, thực hành với các hệ giá trị

a) Nội dung thực hiện: Khai thác, phát triển không gian đọc, không gian sáng tạo và các hoạt động gắn đọc sách, trải nghiệm, thực hành với các hệ giá trị phù hợp điều kiện của cơ sở giáo dục.

b) Sản phẩm: Không gian đọc, không gian sáng tạo và hoạt động thực hành giá trị; mô hình, cách làm hiệu quả được chia sẻ, nhân rộng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan; cơ sở giáo dục; thư viện, thiết chế văn hóa.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2027.

6.5. Bảo đảm cơ hội tiếp cận các hoạt động, học liệu và sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, di sản phù hợp đối với người học ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và các nhóm yếu thế

a) Nội dung thực hiện: Lồng ghép các giải pháp phù hợp trong tổ chức hoạt động giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, di sản và trải nghiệm; chú trọng bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng đối với người học ở các địa bàn, nhóm đối tượng còn khó khăn.

b) Sản phẩm: Hoạt động, học liệu và sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, di sản được cung cấp, khai thác phù hợp; báo cáo đánh giá kết quả tiếp cận.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan; các sở giáo dục và đào tạo; cơ sở giáo dục.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên từ năm 2027.

7. Bồi dưỡng đội ngũ và phát triển năng lực thực hành các hệ giá trị

7.1. Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, Tổng phụ trách Đội và lực lượng giáo dục về giáo dục giá trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, văn hóa học đường

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, phương pháp và kỹ năng giáo dục, hướng dẫn thực hành các hệ giá trị; chú trọng năng lực tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng môi trường văn hóa học đường.

b) Sản phẩm: Chương trình, tài liệu bồi dưỡng dùng chung; các khóa bồi dưỡng; báo cáo kết quả bồi dưỡng hằng năm.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; các đơn vị liên quan; chuyên gia.

đ) Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2027 và các năm tiếp theo.

7.2. Bồi dưỡng năng lực văn hóa số, đạo đức số, sử dụng AI, VR/AR, bản quyền, bảo vệ dữ liệu và kỹ năng hướng dẫn người học sử dụng công nghệ có trách nhiệm

a) Nội dung thực hiện: Bồi dưỡng đội ngũ về văn hóa số, đạo đức số, sử dụng AI, VR/AR, bản quyền, bảo vệ dữ liệu và kỹ năng hướng dẫn người học sử dụng công nghệ an toàn, có trách nhiệm.

b) Sản phẩm: Học liệu và khóa bồi dưỡng; tài liệu hướng dẫn đội ngũ hỗ trợ người học sử dụng công nghệ có trách nhiệm; báo cáo kết quả bồi dưỡng.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các đơn vị liên quan; chuyên gia.

đ) Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2027 và các năm tiếp theo.

7.3. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên, chuyên gia, giáo viên nòng cốt; chia sẻ học liệu và mô hình thực hành tốt

a) Nội dung thực hiện: Hình thành, duy trì và phát huy mạng lưới báo cáo viên, chuyên gia, giáo viên nòng cốt; chia sẻ học liệu, kinh nghiệm và mô hình thực hành hiệu quả.

b) Sản phẩm: Mạng lưới báo cáo viên, chuyên gia, giáo viên nòng cốt; học liệu và mô hình thực hành tốt được chia sẻ.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Học sinh, sinh viên.

d) Đơn vị phối hợp: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; các đơn vị

liên quan; chuyên gia.

đ) Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2027 và các năm tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Học sinh, sinh viên là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung điều chỉnh; tham mưu Lãnh đạo Bộ sơ kết, tổng kết theo quy định. Hằng năm chủ động đề xuất nhiệm vụ theo chức năng của đơn vị.

2. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại danh mục; định kỳ hằng năm đánh giá, tổng hợp kết quả gửi Vụ Học sinh, sinh viên trước ngày 30/11 để tổng hợp.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

4. Các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục căn cứ Kế hoạch của Bộ để tổ chức thực hiện phù hợp điều kiện thực tế; lồng ghép vào chương trình, kế hoạch, đề án và nhiệm vụ năm học hiện hành; không phát sinh chế độ báo cáo riêng nếu đã có cơ chế báo cáo tương ứng.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị gửi Vụ Học sinh, sinh viên để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép hiệu quả trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được phê duyệt theo quy định.

2. Đẩy mạnh huy động nguồn tài trợ, hỗ trợ tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn xã hội hóa hợp pháp và các nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

3. Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động lập dự toán hằng năm; ưu tiên lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ thường xuyên đang triển khai, tránh trùng lặp và lãng phí nguồn lực.